

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Mục 1. Yêu cầu về kỹ thuật

1.1. Giới thiệu chung về dự toán mua sắm, gói thầu

- Tên gói thầu số 10: Mua sắm vật tư phục vụ nhiệm vụ sản xuất kinh doanh
- Tên dự toán: **Mua sắm vật tư hàng hóa (đợt 4) năm 2026**
- Thời gian thực hiện hợp đồng là: 15 ngày.
- Nguồn vốn tổ chức mua sắm: **Chi phí sản xuất kinh doanh năm 2026**
- Địa điểm thực hiện: Nhà máy A42/QC PK-KQ; Địa chỉ: Công 1 Sân Bay Biên Hòa, Phường Tân Triều, Tỉnh Đồng Nai;

1.2. Yêu cầu về kỹ thuật

Nhà thầu cung cấp trong E-HSDT bảng tóm tắt các thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn tương tự như bảng dưới đây để chứng minh hàng hóa do Nhà thầu chào tuân thủ với các yêu cầu của E-HSMT.

Tóm tắt thông số kỹ thuật của hàng hóa, dịch vụ liên quan. Hàng hóa, dịch vụ liên quan phải tuân thủ các thông số kỹ thuật và tiêu chuẩn sau đây:

Hạng mục số	Tên hàng hóa	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn
1	Sơn trắng	Sơn phủ polyurethane. Tiêu chuẩn: TC1.053.01/ADP. Màu: trắng sữa ; Chịu được môi trường kiềm (muối, xà bông, nước biển ...), hóa chất xăng dầu; chịu đựng tốt thời tiết khắc nghiệt; Độ dày màng sơn tiêu chuẩn (Màng sơn khô): 60μ/lớp , Độ mịn: ≤ 10μm Độ nhớt: 80-85KU Độ bóng: 95G.U Độ bám dính: 5B Độ bền va đập của màng: 100 kg.cm
2	Chất đóng rắn	Chất xúc tác dùng trộn lẫn với sơn phủ gốc theo tỷ lệ thích hợp tạo màng sơn bám tốt, cứng.

Hạng mục số	Tên hàng hóa	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn
3	Sơn xanh mực	<p>Sơn phủ polyurethane. Tiêu chuẩn: TC1.053.01/ADP. Màu: xanh đậm (xanh mực viết); Chịu được môi trường kiềm (muối, xà bông, nước biển ...), hóa chất xăng dầu; chịu đựng tốt thời tiết khắc nghiệt; Độ dày màng sơn tiêu chuẩn (Màng sơn khô): 60μ/lớp, Độ mịn: ≤ 10μm Độ nhớt: 80-85KU Độ bóng: 95G.U Độ bám dính: 5B Độ bền va đập của màng: 100 kg.cm</p>
4	Sơn quân sự	<p>Sơn phủ polyurethane. Tiêu chuẩn: TC1.053.01/ADP. Màu: xanh lục; Chịu được môi trường kiềm (muối, xà bông, nước biển ...), hóa chất xăng dầu; chịu đựng tốt thời tiết khắc nghiệt; Độ dày màng sơn tiêu chuẩn (Màng sơn khô): 60μ/lớp, Độ mịn: ≤ 10μm Độ nhớt: 80-85KU Độ bóng: 95G.U Độ bám dính: 5B Độ bền va đập của màng: 100 kg.cm</p>
5	Sơn lót trắng	<p>Sơn lót epoxy. Tiêu chuẩn: TC1.039.01/ADP. Màu: trắng; Chịu được môi trường kiềm (muối, xà bông, nước biển ...), hóa chất xăng dầu; chịu đựng tốt thời tiết khắc nghiệt; Độ dày màng sơn tiêu chuẩn (Màng sơn khô): 60μ/lớp, Độ mịn: ≤ 20μm Độ nhớt: 75-80KU Độ bóng: ≤ 10G.U Độ bám dính: 5B Độ bền va đập của màng: >65 kg.cm</p>
6	Chất đóng rắn	<p>Chất xúc tác dùng trộn lẫn với sơn lót theo tỷ lệ thích hợp tạo màng sơn bám tốt, cứng.</p>

Hạng mục số	Tên hàng hóa	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn
7	Sơn xám trắng	<p>Sơn phủ polyurethane. Tiêu chuẩn: TC1.053.01/ADP. Màu: xám trắng; Chịu được môi trường kiềm (muối, xà bông, nước biển ...), hóa chất xăng dầu; chịu đựng tốt thời tiết khắc nghiệt; Độ dày màng sơn tiêu chuẩn (Màng sơn khô): 60μ/lớp, Độ mịn: ≤ 10μm Độ nhớt: 80-85KU Độ bóng: 95G.U Độ bám dính: 5B Độ bền va đập của màng: 100 kg.cm</p>
8	Sơn vàng	<p>Sơn phủ polyurethane. Tiêu chuẩn: TC1.053.01/ADP. Màu: vàng tươi; Chịu được môi trường kiềm (muối, xà bông, nước biển ...), hóa chất xăng dầu; chịu đựng tốt thời tiết khắc nghiệt; Độ dày màng sơn tiêu chuẩn (Màng sơn khô): 60μ/lớp, Độ mịn: ≤ 10μm Độ nhớt: 80-85KU Độ bóng: 95G.U Độ bám dính: 5B Độ bền va đập của màng: 100 kg.cm</p>
9	Sơn đỏ	<p>Sơn lót epoxy. Tiêu chuẩn: TC1.039.01/ADP. Màu: đỏ; Chịu được môi trường kiềm (muối, xà bông, nước biển ...), hóa chất xăng dầu; chịu đựng tốt thời tiết khắc nghiệt; Độ dày màng sơn tiêu chuẩn (Màng sơn khô): 60μ/lớp, Độ mịn: ≤ 20μm Độ nhớt: 75-80KU Độ bóng: ≤ 10G.U Độ bám dính: 5B Độ bền va đập của màng: >65 kg.cm</p>

Hạng mục số	Tên hàng hóa	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn
10	Sơn đen bóng	<p>Sơn phủ polyurethane. Tiêu chuẩn: TC1.053.01/ADP. Màu: đen; Chịu được môi trường kiềm (muối, xà bông, nước biển ...), hóa chất xăng dầu; chịu đựng tốt thời tiết khắc nghiệt; Độ dày màng sơn tiêu chuẩn (Màng sơn khô): 60μ/lớp, Độ mịn: ≤ 10μm Độ nhớt: 80-85KU Độ bóng: 95G.U Độ bám dính: 5B Độ bền va đập của màng: 100 kg.cm</p>
11	Sơn đen mờ	<p>Sơn phủ polyurethane. Tiêu chuẩn: TC1.053.01/ADP. Màu: đen mờ; Chịu được môi trường kiềm (muối, xà bông, nước biển ...), hóa chất xăng dầu; chịu đựng tốt thời tiết khắc nghiệt; Độ dày màng sơn tiêu chuẩn (Màng sơn khô): 60μ/lớp, Độ mịn: ≤ 10μm Độ nhớt: 80-85KU Độ bóng: 95G.U Độ bám dính: 5B Độ bền va đập của màng: 100 kg.cm</p>
12	Chất đóng rắn	<p>Chất xúc tác dùng trộn lẫn với sơn nhũ bạc theo tỷ lệ thích hợp tạo màng sơn bám tốt, cứng.</p>
13	Sơn màu mận chín	<p>Sơn lót epoxy. Tiêu chuẩn: TC1.039.01/ADP. Màu: mận chín; Chịu được môi trường kiềm (muối, xà bông, nước biển ...), hóa chất xăng dầu; chịu đựng tốt thời tiết khắc nghiệt; Độ dày màng sơn tiêu chuẩn (Màng sơn khô): 60μ/lớp, Độ mịn: ≤ 20μm Độ nhớt: 75-80KU Độ bóng: ≤ 10G.U Độ bám dính: 5B Độ bền va đập của màng: >65 kg.cm</p>

Hạng mục số	Tên hàng hóa	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn
14	Sơn nhũ bạc không chịu nhiệt	<p>Sơn phủ polyurethane. Tiêu chuẩn: TC1.053.01/ADP. Màu: nhũ bạc; Chịu được môi trường kiềm (muối, xà bông, nước biển ...), hóa chất xăng dầu; chịu đựng tốt thời tiết khắc nghiệt; Độ dày màng sơn tiêu chuẩn (Màng sơn khô): 60μ/lớp, Độ mịn: ≤ 10μm Độ nhớt: 80-85KU Độ bóng: 95G.U Độ bám dính: 5B Độ bền va đập của màng: 100 kg.cm</p>
15	Sơn nhũ bạc chịu nhiệt 600°C	<p>Sơn phủ polyurethane. Tiêu chuẩn: TC1.053.01/ADP. Màu: nhũ bạc; Khả năng chịu nhiệt: 600 độ C Chịu được môi trường kiềm (muối, xà bông, nước biển ...), hóa chất xăng dầu; chịu đựng tốt thời tiết khắc nghiệt; Độ dày màng sơn tiêu chuẩn (Màng sơn khô): 60μ/lớp, Độ mịn: ≤ 10μm Độ bóng: 40G.U Độ bám dính: 5B</p>
16	Chất pha loãng sơn lót	<p>Dùng môi pha loãng khi pha với sơn lót sẽ làm cho màng sơn mỏng hơn, giảm thời gian khô của màng sơn, giảm bớt độ nhớt trong quá trình phun sơn.</p>
17	Chất pha loãng sơn phủ	<p>Dùng môi pha loãng khi pha với sơn phủ gốc sẽ làm cho màng sơn mỏng hơn, giảm thời gian khô của màng sơn, giảm bớt độ nhớt trong quá trình phun sơn.</p>

Hạng mục số	Tên hàng hóa	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn
18	Sơn xanh dương	Sơn phủ polyurethane. Tiêu chuẩn: TC1.053.01/ADP. Màu: xanh dương; Chịu được môi trường kiềm (muối, xà bông, nước biển ...), hóa chất xăng dầu; chịu đựng tốt thời tiết khắc nghiệt; Độ dày màng sơn tiêu chuẩn (Màng sơn khô): 60μ/lớp, Độ mịn: ≤ 10μm Độ nhớt: 80-85KU Độ bóng: 95G.U Độ bám dính: 5B Độ bền va đập của màng: 100 kg.cm
19	Sơn anten	Tiêu chuẩn: Á/NZS 2312. Màu: Trong suốt; Chịu được môi trường bức xạ mặt trời. Kháng sương muối; Độ dày màng sơn tiêu chuẩn (Màng sơn khô): 60μ/lớp, Độ mịn: ≤ 10μm Độ bóng: 30G.U Độ bám dính: 5B Độ bền va đập của màng: ≥50 kg.cm
20	Chất đóng rắn sơn anten	Tên gọi: keo cấy thép Ramset R5. Là loại hóa chất gốc epoxy 2 thành phần, sử dụng trên vật liệu nền có độ cứng và chịu lực cao.

1.3. Các yêu cầu khác

Các yêu cầu khác về kỹ thuật bao gồm:

- Phương thức thanh toán: chuyển khoản
- Các dịch vụ liên quan như:
 - + Thời gian bảo hành: ≥12 tháng kể từ ngày bàn giao hàng hóa
 - + Thời gian Nhà thầu thực hiện bảo hành: 03 ngày từ khi nhận được thông báo của Bên mời thầu
- Hàng hóa phải đóng gói đúng tiêu chuẩn, bảo đảm không hư hỏng, móp méo, đổ vỡ trong quá trình vận chuyển – bàn giao.

- Nhà thầu chào phương án thay thế ngoài phương án chính theo yêu cầu của E-HSMT: không được phép

Mục 2. Bản vẽ: không có

Mục 3. Kiểm tra và thử nghiệm

Các kiểm tra và thử nghiệm cần tiến hành gồm có:

- Kiểm tra thông số, nhãn mác, số lượng, chủng loại, qui cách hàng hóa thực tế so với chứng từ cung cấp, giao nhận

- Hàng hóa do Nhà thầu giao đến sẽ được bên mời thầu tổ chức kiểm tra, nghiệm thu với các yêu cầu kỹ thuật đã nêu trong E-HSMT

- Bên mời thầu sẽ yêu cầu Nhà thầu cung cấp tài liệu về thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn của bất kỳ hàng hóa nào thuộc gói thầu để kiểm tra, đối chiếu. Nếu kết quả phân tích, so sánh khác vopiw thông tin về tiêu chuẩn, thông số kỹ thuật hàng hóa do nhà thầu cung cấp, khi đó sẽ kết luận nhà thầu vi phạm. Nhà thầu phải chịu trách nhiệm về các chi phí liên quan.

